CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT MOBIFONE
Số: 45/BC/2022/MFS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2022

Kính gửi: **- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3 tòa nhà TTC số 19 Phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: 0243.3772.6966 Fax: 0243.3772.6989
- Vốn điều lệ: 70.629.790.000 VNĐ
  (Bằng chữ: Bảy mươi tỷ, sáu trăm hai mươi chín triệu, bảy trăm chín mươi nghìn đồng)
- Mã chứng khoán: MFS
- Mô hình quản trị công ty:
  ✓ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ – ĐHĐCĐ/2022/MFS	28/06/2022	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật MobiFone

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Báo cáo năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Tường Duy Phúc	Thành viên HĐQT - Chủ tịch HĐQT	30/06/2015	
2	Ông Vũ Quang Hải	Thành viên HĐQT	30/06/2015	
3	Ông Phan Tiến Dũng	Thành viên HĐQT	25/06/2018	
4	Ông Trần Minh Đức	Thành viên HĐQT	25/06/2018	01/03/2022
5	Ông Phan Tuấn Anh	Thành viên HĐQT	20/12/2018	17/02/2022
6	Ông Nguyễn Ngọc Thảo	Thành viên HĐQT	01/03/2022	
7	Ông Nguyễn Thái Hà	Thành viên HĐQT	17/02/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự/	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Tường Duy Phúc	7/7	100%	
2	Ông Vũ Quang Hải	7/7	100%	
3	Ông Phan Tiến Dũng	6/7	86%	01 cuộc họp vắng mặt có lý do cá nhân
4	Ông Trần Minh Đức	1/7	14%	Miễn nhiệm từ 01/03/2022
5	Ông Phan Tuấn Anh	1/7	14%	Miễn nhiệm từ 17/02/2022
6	Nguyễn Ngọc Thảo	6/7	86%	Bổ nhiệm từ 01/03/2022
7	Nguyễn Thái Hà	5/7	71%	- 01 cuộc họp không tham dự do bổ nhiệm từ 17/02/2022 - 01 cuộc họp vắng mặt có lý do cá nhân

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Trong năm 2022, HĐQT thường xuyên giám sát việc triển khai hoạt động SXKD của Công ty theo kế hoạch, mục tiêu năm 2022 thông qua hệ thống báo cáo quản trị nội bộ của Công ty về các nội dung: Báo cáo triển khai kế hoạch doanh thu, kế hoạch lợi nhuận, kế hoạch triển khai các sản phẩm, dịch vụ mới, các chỉ số báo cáo tài chính, dòng tiền...; Kịp thời đưa ra các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ vướng mắc trong việc triển khai hoạt động SXKD của Công ty, tập trung vào các lĩnh vực dịch vụ cơ bản của Công ty là dịch vụ Chăm sóc khách hàng, dịch vụ Hạ tầng – Viễn thông và dịch vụ Giá trị gia tăng... Tích cực chỉ đạo Công ty đẩy mạnh triển khai chuỗi giá trị công ty mẹ - công ty con với Tổng công ty Viễn thông MobiFone để gia tăng doanh thu, nâng cao năng lực đội ngũ, đảm bảo nền tảng doanh thu bền vững trong giai đoạn tiếp theo. Hội đồng quản trị Công ty thường xuyên thực hiện giám sát, chỉ đạo Ban điều hành trong công tác điều hành hoạt động kinh doanh.

Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT chỉ đạo Ban điều hành đều phù hợp với phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT, Chủ tịch HĐQT được quy định tại Điều lệ Công ty và Pháp luật. Đồng thời, Hội đồng quản trị luôn luôn hỗ trợ, tạo điều kiện tối đa để Ban điều hành chủ động, đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh, liên tục rà soát toàn bộ lĩnh vực hoạt động của Công ty, triển khai nhiều giải pháp để tối ưu chi phí, gia tăng lợi nhuận để hoàn thành tối đa kế hoạch SXKD được ĐHĐCĐ thông qua và HĐQT phê duyệt. Bên cạnh đó, Ban điều hành luôn bám sát phương hướng, nhiệm vụ đề ra trong năm 2022, xây dựng định hướng, kế hoạch phát triển giai đoạn 2023 - 2025, bám sát tình hình thực tiễn, linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để tối ưu hiệu quả.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày văn bản	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ/HĐQT	05/01/2022	Định hướng kế hoạch năm 2022	100%
2	01/QĐ/HĐQT	12/01/2022	Sửa đổi PL2 của Quy chế tiền lương Công ty	100%
3	02/QĐ/HĐQT	12/01/2022	Phê duyệt điều chỉnh mức lương chức danh năm 2022 của Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty	100%
4	03/QĐ/HĐQT	24/01/2022	Phê duyệt kế hoạch đầu tư mới năm 2022	100%
5	04/QĐ/HĐQT	24/01/2022	Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày văn bản	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
6	05/NQ/HĐQT	17/02/2022	Để Ông Phan Tuấn Anh thôi tham gia Hội đồng quản trị Công ty	100%
7	06/NQ/HĐQT	17/02/2022	Bổ nhiệm tạm thời thành viên Hội đồng quản trị Công ty	100%
8	07/QĐ/HĐQT	01/3/2022	Thôi giữ chức Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với Ông Trần Minh Đức	100%
9	08/NQ/HĐQT	01/3/2022	Để Ông Trần Minh Đức thôi tham gia Hội đồng quản trị Công ty	100%
10	09/NQ/HĐQT	01/3/2022	Bổ nhiệm tạm thời Thành viên Hội đồng quản trị Công ty	100%
11	10/QĐ/HĐQT	02/3/2022	Phê duyệt định biên lao động khối Văn phòng năm 2022	100%
12	11/QĐ/HĐQT	03/3/2022	Phê duyệt chủ trương tuyển dụng và bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty	100%
13	12/QĐ/HĐQT	03/3/2022	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty	100%
14	13/QĐ/HĐQT	03/3/2022	Phê duyệt mức lương chức danh Phó Tổng Giám đốc	100%
15	14/QĐ/HĐQT	22/3/2022	Bổ sung Phụ lục số 3 của Quy chế tiền lương Công ty	100%
16	15/NQ/HĐQT	04/4/2022	Triển khai kế hoạch quý II năm 2022	100%
17	16/QĐ/HĐQT	12/4/2022	Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
18	17/QĐ/HĐQT	29/4/2022	Ban hành Quy chế tài chính của Công ty	100%
19	18/NQ/HĐQT	05/5/2022	Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
20	19/QĐ/HĐQT	26/5/2022	Phê duyệt các tài liệu, biểu mẫu phục vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
21	20/QĐ/HĐQT	02/6/2022	Phê duyệt chủ trương tuyển dụng chức danh Giám đốc Chi nhánh MobiFone Service Hà Nội	100%
22	21/NQ/HĐQT	06/6/2022	Thống nhất các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
23	22/QĐ/HĐQT	27/6/2022	Phê duyệt đăng ký kế hoạch đầu tư mới năm 2022	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày văn bản	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
24	23/QĐ/HĐQT	28/6/2022	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng Công ty	100%
25	24/QĐ/HĐQT	30/06/2022	Bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty	100%
26	25/QĐ/HĐQT	05/07/2022	Phê duyệt đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm tài chính 2022	100%
27	26/QĐ/HĐQT	06/7/2022	Triển khai kế hoạch quý III, 6 tháng cuối năm 2022	100%
28	27/QĐ/HĐQT	11/7/2022	Phê duyệt trích Quỹ phúc lợi và Quỹ thi đua khen thưởng năm 2022	100%
29	28/QĐ/HĐQT	12/7/2022	Phê duyệt phương án chi trả cổ tức năm 2021	100%
30	29/QĐ/HĐQT	29/7/2022	Phê duyệt chủ trương thanh lý 699 tuyến viba cắt hủy tại Trung tâm mạng lưới MobiFone miền Nam	100%
31	30/QĐ/HĐQT	29/7/2022	Phê duyệt mức lương nhân sự chất lượng cao tại Công ty MobiFone Service	100%
32	31/NQ/HĐQT	23/8/2022	Thống nhất mục tiêu kế hoạch năm 2022 và một số định hướng chung về chiến lược phát triển Công ty trong giai đoạn tới	100%
33	32/QĐ/HĐQT	12/9/2022	Thành lập Hội đồng thanh lý và Tổ giúp việc Hội đồng thanh lý thiết bị viba cắt hủy	100%
34	33/QĐ/HĐQT	13/9/2022	Phê duyệt đăng ký kế hoạch đầu tư mới bổ sung lần 3 năm 2022	100%
35	34/QĐ/HĐQT	15/9/2022	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm lại chức danh Giám đốc Chi nhánh MobiFone Service Đà Nẵng	100%
36	35/QĐ/HĐQT	30/9/20222	Bổ nhiệm lại Giám đốc Chi nhánh MobiFone Service Đà Nẵng	100%
37	35/NQ/HĐQT	05/10/2022	Định hướng triển khai kế hoạch quý IV năm 2022	100%
38	36/QĐ/HĐQT	14/10/2022	Bổ nhiệm chức danh Giám đốc Chi nhánh MobiFone Service Hà Nội	100%
39	37/QĐ/HĐQT	28/10/2022	Về việc gia hạn thời gian giữ chức vụ Trưởng phòng Kế hoạch – Kinh doanh Công ty	100%
40	38/QĐ/HĐQT	28/10/2022	Về việc gia hạn thời gian giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh MobiFone Service Tp Hồ Chí Minh	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày văn bản	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
41	39/QĐ/HĐQT	03/11/2022	Định hướng triển khai kế hoạch 2 tháng cuối năm 2022 và xây dựng kế hoạch SXKD năm 2023	100%
42	40/QĐ/HĐQT	10/11/2022	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm lại Phó Tổng Giám đốc Công ty	100%
43	41/QĐ/HĐQT	14/11/2022	Bổ nhiệm lại Phó Tổng Giám đốc Công ty	100%
44	42/QĐ/HĐQT	28/11/2022	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính Công ty	100%
45	44/NQ/HĐQT	01/12/2022	Xây dựng kế hoạch SXKD và kế hoạch hành động năm 2023	100%

III. BAN KIỂM SOÁT (Báo cáo năm 2022)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Văn Chiến	Thành viên BKS	Bầu 25/6/2018	
2	Ông Cao Thành Chung	Thành viên BKS	Bầu bổ sung 10/2/2017	
3	Ông Lê Đức Mạnh	Thành viên BKS	Bầu 24/06/2020	

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Chiến	2/2	100%	100%	
2	Ông Cao Thành Chung	2/2	100%	100%	
3	Ông Lê Đức Mạnh	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông.

- Đợt 1: Làm việc trực tiếp để rà soát Báo cáo tài chính năm 2021 và hồ sơ tài liệu liên quan từ ngày 28/03/2022 - 29/03/2022.

- Đợt 2: Làm việc trực tiếp để Đánh giá việc thực hiện 9 tháng đầu năm 2022 và rà soát báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2022 từ ngày 27/10/2022 - 28/10/2022 trực tiếp kiểm tra hồ sơ tài liệu liên quan.

❖ Nội dung kiểm tra giám sát bao gồm:

- Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của HĐQT, Ban TGĐ. Tình hình thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT.
- Giám sát tình hình hoạt động của HĐQT và thẩm định báo cáo hoạt động của HĐQT.
- Giám sát và đánh giá việc thực hiện mục tiêu kế hoạch hàng quí; Thẩm định báo cáo Tài chính; Đánh giá phân tích các chỉ tiêu tài chính hàng quí.
- Giám sát việc sửa đổi và hoàn thiện các Qui chế, qui định nội bộ của MFS.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- BKS đã nhận được sự hợp tác tốt từ HĐQT và Ban TGĐ. Ban TGĐ và các cán bộ quản lý tại các phòng ban chức năng đã tạo điều kiện về cơ sở vật chất cũng như cung cấp đầy đủ thông tin tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát của BKS.
- BKS đã tổ chức cuộc họp hàng năm với sự có mặt của các thành viên BKS, đại diện HĐQT, Ban TGĐ và các phòng ban có liên quan nhằm kiểm tra tình hình, trao đổi làm rõ các hoạt động kinh doanh và Tài chính trong kỳ qua đó đưa ra kiến nghị để MFS triển khai thực hiện.
- Hoạt động của BKS được thực hiện đúng các qui định về tổ chức hoạt động theo đúng qui định pháp luật của Nhà nước, Điều lệ công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ.

5. Hoạt động khác của BKS: Không có

IV. BAN ĐIỀU HÀNH

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Vũ Quang Hải	19/02/1973	Cử nhân vật lý – Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	16/12/2020
2	Ông Phan Tiến Dũng	26/11/1964	Kỹ sư cơ khí chế tạo máy	15/11/2019
3	Ông Trần Minh Đức	16/01/1983	Kỹ sư Điện tử - Viễn thông	Miễn nhiệm 01/3/2022
4	Ông Nguyễn Ngọc Thảo	10/7/1984	Kỹ sư Điện tử - Viễn thông	01/03/2022

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Nguyễn Anh Tú	10/10/1977	Thạc sỹ kế toán – Tài chính	28/12/2018

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *Không có*

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2022) và GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN của công ty VỚI CHÍNH CÔNG TY.

1. **Danh sách về người có liên quan của công ty** *(theo mục 1 phần VIII)*
2. **Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:** *Không có*
3. **Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:** *Không có*
4. **Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.**

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)*: Không có.*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành*: Không có.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác*: Không có.*

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU của NGƯỜI NỘI BỘ và NGƯỜI LIÊN QUAN của người nội bộ năm 2022

1. **Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại (%)
A01	A03	A04	A05	A06	A08	A11	A12	A13
	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT) và BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (BAN TGĐ)							
1	**Tường Duy Phúc**		**Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty**		**011589249**	**Bà Triệu, Hàng Bài, Hà Nội**	**2.346**	**0,03**
2	Tường Duy Chai			Bố đẻ	010063976	Bà Triệu, Hàng Bài, Hà Nội	0	0
3	Nguyễn Thị Diệm			Mẹ đẻ	010063950	Bà Triệu, Hàng Bài, Hà Nội	0	0
4	Nguyễn Thu Ngọc			Vợ	011806205	Bà Triệu, Hàng Bài, Hà Nội	0	0
5	Tường Thị Ngọc Minh			Con	013689585	Bà Triệu, Hàng Bài, Hà Nội	0	0
6	Tường Duy Khôi			Con	001205041136	Bà Triệu, Hàng Bài, Hà Nội	0	0
7	Tường Thị Hồng Vân			Chị gái	001171004419	Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội.	0	0
8	Tường Thị Vân Anh			Em gái	011727704	Phố Vọng, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0
9	Nguyễn Văn Thảo			Bố vợ	001044003295	Đại La, HBT, Hà Nội	0	0
10	Nguyễn Thị Ánh			Mẹ vợ	010457819	Đại La, HBT, Hà Nội	0	0
11	Lê Giang Nam			Anh rể	037063000061	Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0
12	Nguyễn Quang Hưng			Em rể	011572320	Phố Vọng, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0
13	**Vũ Quang Hải**		**Thành viên Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc Công ty**		**012896312**	**59 Nguyễn Văn Trỗi, Thanh Xuân, Hà Nội**	**24.999**	**0,354**

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại (%)
A01	A03	A04	A05	A06	A08	A11	A12	A13
14	Tống Thị Thanh Giang			Vợ		16 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội	69	0,001
15	Vũ Quang Minh			Con ruột		Thanh Xuân, Hà Nội	0	0
16	Vũ Vân Ngọc			Con ruột		Thanh Xuân, Hà Nội	0	0
17	Vũ Quang Huấn			Bố đẻ		Thanh Xuân, Hà Nội	0	0
18	Nguyễn Thanh Nhàn			Mẹ đẻ		Thanh Xuân, Hà Nội	0	0
19	Tống Văn Phú			Bố vợ		đã mất	0	0
20	Trần Thị Thịnh			Mẹ vợ			0	0
21	**Phan Tiến Dũng**		**Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng giám đốc Công ty**		**001064016094**	**96, ngõ 127 Hào Nam, P.Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội**	**139.345**	**1,97**
22	Phan Thị Hoa Mai			Vợ		96, ngõ 127 Hào Nam, P.Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội	0	0
23	Phan Mai Trang			Con		Skyline, số 36 Hoàng Cầu	0	0
24	Lê Minh Hải			Con rể		Skyline, số 36 Hoàng Cầu	0	0
25	Phan Tùng Dương			Con		96, ngõ 127 Hào Nam, P.Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội	0	0
26	Phan Tư			Bố đẻ		Đội Cấn, Hà Nội	0	0
27	Nguyễn Thị Khoái			Mẹ đẻ		Đội Cấn, Hà Nội	0	0
28	Phan Tiến Đức			Em trai		Cộng Hòa Liên Bang Đức	0	0
29	Phan Phương			Em		Đội Cấn, Hà	0	0

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại (%)
A01	A03	A04	A05	A06	A08	A11	A12	A13
	Anh			gái		Nội		
30	**Nguyễn Ngọc Thảo**		**Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng giám đốc Công ty**		**024084000674**	**Phòng 1612, chung cư CT2A1, Tây Nam Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội**	**0**	**0**
31	Nguyễn Thị Thuận			Mẹ đẻ		P.Hoàng Liệt, Q.Hoàng Mai, HN	0	0
32	Nguyễn Phú Hiếu			Bố vợ		P.Hải Sơn, Q.Đồ Sơn, HP	0	0
33	Nguyễn Thị Thoa			Mẹ vợ		P.Hải Sơn, Q.Đồ Sơn, HP	0	0
34	Nguyễn Thị Mận			Vợ		P.Giáp Bát, Q.Hoàng Mai, HN	0	0
35	Nguyễn Ngọc Bảo Minh			Con đẻ		P.Hoàng Liệt, Q.Hoàng Mai, HN	0	0
36	Nguyễn Hồng Vân			Con đẻ		P.Hoàng Liệt, Q.Hoàng Mai, HN	0	0
37	Nguyễn Ngọc Hiền			Em ruột		P.Hoàng Liệt, Q.Hoàng Mai, HN	0	0
38	Vũ Thị Thu Thủy			Em dâu		P.Hoàng Liệt, Q.Hoàng Mai, HN	0	0
39	**Nguyễn Thái Hà**		**Thành viên Hội đồng quản trị Công ty**		**001073001588**	**Phòng 1405 KNƠ CCCT Trung Yên 1, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội**	**19**	**0,0003**

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại (%)
A01	A03	A04	A05	A06	A08	A11	A12	A13
40	Nguyễn Văn Thanh			Bố đẻ		P. Thanh xuân trung, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	0	0
41	Nguyễn Thị Hoa Vinh			Mẹ đẻ		P. Thanh xuân trung, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	0	0
42	Vũ Thị Vóc			Mẹ vợ		P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	0	0
43	Nguyễn Thị Hồng Gấm			Vợ		P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, HN	0	0
44	Nguyễn Bích Ngọc			Con đẻ		P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, HN	0	0
45	Nguyễn Ngọc Diệp			Con đẻ		P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, HN	0	0
46	Nguyễn Anh Minh			Anh ruột		P. Thanh xuân trung, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	0	0
47	Nguyễn Xuân Phong			Anh ruột		P. Xuân Tảo, Q. Bắc Từ Liêm, HN	0	0
48	Nguyễn Thiên Thu			Anh ruột		P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	0	0
49	Nguyễn Thị Thu Hường			Chị dâu		P. Thanh xuân trung, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	0	0
50	Nguyễn Minh Loan			Chị dâu		P. Xuân Tảo, Q. Bắc Từ Liêm, HN	0	0
51	Nguyễn Thị Nhàn			Chị dâu		P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà	0	0

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại (%)
A01	A03	A04	A05	A06	A08	A11	A12	A13
						Nội		
52	**Nguyễn Anh Tú**		**Kế toán trưởng**		**011824030**	**1/15/38/10 Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội**	**0**	**0**
53	Nguyễn Thị Thanh Xuân			Vợ			0	0
54	Nguyễn Ngân Hà			Con			0	0
55	Nguyễn Hải Phương			Con			0	0
56	Nguyễn Thị Thu Nga			Chị gái			0	0
57	Nguyễn Quang Huy			Anh rể			0	0
58	Nguyễn Hồng Lâm			Bố vợ			0	0
59	Vũ Thị Thúy Vinh			Mẹ vợ			0	0
	BAN KIỂM SOÁT (BKS)							
60	**Cao Thành Chung**		**Thành viên Ban kiểm soát**		**013171609**	**14F Hẻm 105/15/14 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội.**	**0**	**0**
61	Nguyễn Thu Huyền			Vợ			0	0
62	Cao Yến Nhi			Con			0	0
63	Cao Hà			Bố đẻ			0	0
64	Nguyễn Thị Đệ			Mẹ đẻ			0	0
65	**Lê Đức Mạnh**		**Thành viên Ban kiểm soát**		**013013525**	**1208, CT1-A10, KĐT Nam Trung Yên, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội**	**0**	**0**
66	Đặng Thị Thơi			Vợ			0	0
67	Lê Đức Anh			Con đẻ			0	0
68	Lê Đức Quân			Con đẻ			0	0
69	Lê Xuân			Bố đẻ			0	0

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại (%)
A01	A03	A04	A05	A06	A08	A11	A12	A13
	Đương							
70	Lê Thị Chiên			Mẹ đẻ			0	0
71	Đặng Quang Tư			Bố vợ			0	0
72	Nguyễn Thị Hoạt			Mẹ vợ			0	0
73	Lê Thị Lan			Chị gái			0	0
74	Đinh Quang Minh			Anh rể			0	0
75	Lê Xuân Trí			Anh trai			0	0
76	Lê Thị Minh Lợi			Chị dâu			0	0
77	Lê Thị Cúc			Chị gái			0	0
78	Vũ Duy Thái			Anh rể			0	0
79	**Nguyễn Văn Chiến**		**Thành viên Ban kiểm soát**		**001069002395**	**Số 18, ngách 575/69 Kim Mã, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội**	**230.598**	**3,26**
80	Vũ Thị Huệ			Vợ			0	0
81	Nguyễn Phạm Trí Trung			Con đẻ			0	0
82	Nguyễn Hoàng Quốc			Con đẻ			0	0
83	Nguyễn Vũ Bảo An			Con đẻ			0	0
84	Nguyễn Quốc Khang			Con đẻ			0	0
85	Nguyễn Văn Xứng			Bố đẻ			0	0
86	Hoàng Thị Loan			Mẹ đẻ			0	0

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Vũ Quang Hải	Người nội bộ	671 cổ phần	(chiếm tỷ lệ 0,0095%)	24.999 cổ phần	(chiếm tỷ lệ 0,354%)	Mua

IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: Không có.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT MOBIFONE

Tường Duy Phúc